

Bản án số: **35 /2022/HS-ST**
Ngày 16-6-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẨM LỆ, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Hai

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Đức Hiếu

Ông Mai Văn Du

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Văn Thoảng, Thư ký Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Tề Hoàng Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 29/2022/TLST-HS ngày 06 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2022/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

Lê Văn T; sinh ngày 14 tháng 5 năm 1988 tại Quảng Nam; Nơi cư trú: Tổ 19, thôn L, xã B, huyện Th, tỉnh Quảng Nam; Nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa 00/12; dân tộc: kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Không rõ và bà Phạm Thị Th, sinh năm: 1952. Gia đình có 03 người con, bị cáo là con thứ 3; có vợ Phan Thị Hồng H, sinh năm 1983 và có 02 con (lớn nhất sinh năm 2014, nhỏ nhất sinh năm 2019) ; Tiền án: không; Tiền sự: không. Bị cáo hiện đang tại ngoại và bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

+ Chị Hoàng Thị Kim Ng, sinh năm: 1986; Trú tại: Tổ 83, phường H, quận C, TP. Đà Nẵng. Vắng mặt

+ Ông Lê Kim Ch, sinh năm: 1952; Trú tại: Tổ 01, thôn B, xã H, huyện H, TP. Đà Nẵng. Vắng mặt

+ Chị Trần Thị Hồng D, sinh năm: 1992; Trú tại: K51/H01/24 đường L, quận S, TP. Đà Nẵng. Vắng mặt

+ Anh Lưu Diễn H, sinh năm: 1971; Trú tại: Tổ 83, phường H, quận C, TP. Đà Nẵng. Vắng mặt

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Trần Tuấn Ph, sinh năm: 1977; Trú tại: K30/8 đường H, phường Th, quận H, TP. Đà Nẵng. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 12/11/2021, Lê Văn T điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Nouvo, màu đen bạc BKS: 43H6-7637 đi từ Quảng Nam ra Đà Nẵng để xin việc làm nhưng không được nên nảy sinh ý định đi tìm kiếm tài sản để trộm cắp. Khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, T điều khiển xe mô tô BKS: 43H6-7637 đi đến sân bóng đá ông Bầu, phường Hòa Xuân, quận Cẩm Lệ, TP. Đà Nẵng thì phát hiện 03 cây dù bạt đứng của Chị Hoàng Thị Kim Ng, sinh năm: 1986; trú tại: Tổ 83, phường H, quận C, TP. Đà Nẵng đang để ở phía góc phải quán cà phê nhưng không có ai trông coi nên T đi đến lén lút lấy trộm, bỏ lên xe chở đến phía sau sân vận động Hòa Xuân, phường Hòa Xuân, quận Cẩm Lệ, TP. Đà Nẵng để cất giấu, dự định đem bán lấy tiền tiêu xài thì bị phát hiện, thu giữ.

Theo Kết luận định giá tài sản số: 56/KL-ĐGTS ngày 06/12/2021 của Hội đồng định giá tài sản quận Cẩm Lệ, TP. Đà Nẵng xác định 03 cây dù bạt đứng có giá trị tài sản là 3.360.000 đồng.

Ngoài ra, cũng trong ngày 12/11/2021, với phương thức như trên, Lê Văn T còn 03 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản khác, cụ thể như sau: Vào khoảng 18 giờ, tại vườn rau đối diện nhà số 259 đường Nguyễn Hồng Ánh, xã Hòa Châu, huyện Hòa Vang, TP. Đà Nẵng, T lén lút chiếm đoạt 01 máy bơm nước bằng kim loại, trị giá 270.000 đồng của Ông Lê Kim Ch sinh năm: 1952; trú tại: Tổ 01, thôn B, xã H, huyện H, TP. Đà Nẵng. Ngay sau khi trộm cắp tài sản của Chị Hoàng Thị Kim Ng, khoảng 22 giờ 30 phút, tại quán cà phê F5 (số 03 đường Trần Nam Trung, phường Hòa Xuân, quận Cẩm Lệ, TP. Đà Nẵng), T lén lút chiếm đoạt 02 cây dù bạt đứng, trị giá 1.200.000 đồng của Chị Trần Thị Hồng D sinh năm: 1992; trú: K51/H01/24 đường L, quận S, TP. Đà Nẵng. Tiếp đó, khoảng 23 giờ, tại quán tạp hóa (số 303 đường Mai Chí Thọ, phường Hòa Xuân, quận Cẩm Lệ, TP. Đà Nẵng), T trộm cắp 04 cây dù bạt đứng, trị giá 1.600.000 đồng của Anh Lưu Diễn H sinh năm: 1971; trú: Tổ 83, phường H, quận C, TP. Đà Nẵng. Toàn bộ số tài sản trên, T đem cất giấu tại phía sau sân vận động Hòa Xuân, phường Hòa Xuân, quận Cẩm Lệ, TP. Đà Nẵng, dự định bán lấy tiền tiêu xài thì bị phát hiện, thu giữ. Tổng giá trị tài sản T trộm cắp của Ông Lê Kim Ch, Chị Trần Thị Hồng D và Anh Lưu Diễn H là 3.070.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 33/CT-VKSCL ngày 05 tháng 05 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Lê Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173, các điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự phạt bị cáo từ 06 tháng đến 09 tháng cải tạo không giam giữ.

Về vật chứng: Đã thu hồi và trả lại cho người bị hại

Phản bồi thường dân sự: Đã giải quyết xong.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật

Bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Cẩm Lệ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về xác định tội phạm: Tại phiên tòa, bị cáo Lê Văn T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó HĐXX có đủ cơ sở khẳng định:

Trong ngày 12 tháng 11 năm 2021, tại địa bàn quận Cẩm Lệ và huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng, Lê Văn T đã nhiều lần lén lút chiếm đoạt tài sản của 04 người gồm Ông Lê Kim Ch, Chị Hoàng Thị Kim Ng, Chị Trần Thị Hồng D, Anh Lưu Diễn H, với tổng giá trị chiếm đoạt là **6.430.000 đồng**.

Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Lê Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo không vi phạm các tình tiết định khung tăng nặng khác nên chỉ bị xét xử ở khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015

[3] Về tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Đánh giá tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo đã lợi dụng lúc Ông Lê Kim Ch, Chị Hoàng Thị Kim Ng, Chị Trần Thị Hồng D, Anh Lưu Diễn H sơ hở trong việc quản lý tài sản của mình nên bị cáo đã lén lút chiếm đoạt của Ông Lê Kim Ch 01 máy bơm nước bằng kim loại, trị giá 270.000 đồng, của Chị Hoàng Thị Kim Ng 03 cây dù bạt đứng trị giá 3.360.000 đồng, của

Chị Trần Thị Hồng D 02 cây dù bạt đứng, trị giá 1.200.000 đồng, của ông Lưu Diễm Hồ 04 cây dù bạt đứng, trị giá 1600.000 đồng

Tổng trị giá bị cáo chiếm đoạt của 04 người là: **6.430.000 đồng (Sáu triệu bốn trăm ba mươi ngàn đồng)**. Các hành vi xâm phạm sở hữu của người khác nêu trên, bị cáo thực hiện một cách liên tục, kế tiếp nhau về mặt thời gian trong đó có 01 lần trên 2 triệu đồng và 03 lần dưới 2 triệu đồng. Hành vi này thể hiện bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội, gây tâm lý lo lắng trong quần chúng nhân dân.

Xét nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản đã thu hồi và trả lại cho người bị hại, người bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm, bị cáo không được đi học (*trình độ học vấn: 0/12*) nên phần nào nhận thức pháp luật còn hạn chế, mặc khác mẹ bị cáo là bà Phạm Thị Thóc công cách mạng, hàng tháng được nhận tiền trợ cấp; vợ bị cáo bị bệnh động kinh. Do đó, cần cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i,s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ tính chất hành vi phạm tội của bị cáo hội đồng xét xử xét thấy xử phạt bị cáo hình phạt cải tạo không giam giữ cũng có tác dụng giáo dục.

Theo quy định tại khoản 3 Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015: Trong thời gian chấp hành án, người bị kết án bị khấu trừ một phần thu nhập từ 05% đến 20% để sung quỹ Nhà nước. HĐXX xét thấy: Bị cáo không có việc làm, không có thu nhập, vợ bị cáo bị bệnh và bị cáo có 02 con nhỏ, hoàn cảnh gia đình bị cáo hiện tại rất khó khăn nên HĐXX miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án thể hiện người bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên HĐXX không xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 (một) máy bơm nước bằng kim loại và 09 (chín) cây dù bạt đứng, khung bằng kim loại, không có đế chân là tài sản của Ông Lê Kim Ch, Chị Hoàng Thị Kim Ng, Chị Trần Thị Hồng D và Anh Lưu Diễm H, cơ quan điều tra Công an quận Cẩm Lệ, TP. Đà Nẵng trả lại cho các bị hại là có cơ sở.

[6] Đối với 01 (một) xe mô tô Yamaha Nouvo, màu đen bạc BKS: 43H6-7637 là phương tiện mà bị cáo Lê Văn T sử dụng để trộm cắp tài sản. Qua xác minh số khung, số máy của xe mô tô không có dữ liệu tra cứu, còn BKS: 43H6-7637 là của xe mô tô hiệu Wave Alpha, đứng tên sở hữu của Ông Trần Tuấn Ph sinh năm: 1977; trú: K30/8 đường H, phường Th, quận H, TP. Đà Nẵng, ông Phương đăng ký vào năm 2003 và đã bán cho người khác (không rõ nhân thân, lai lịch) vào năm 2008. Do đó, Cơ quan CSĐT Công an quận Cẩm Lệ, TP. Đà

Những tách ra để tiếp tục xác minh xử lý sau là có cơ sở nên HĐXX không đề cập xử lý trong vụ án này.

[7] Về án phí: Căn cứ Điều 136 của bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí tòa án bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Đề nghị của Kiểm sát viên phù hợp với nhận định của HĐXX nên HĐXX chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Về tội danh: Tuyên bố bị cáo **Lê Văn T** phạm tội: “Trộm cắp tài sản”

2/ Về căn cứ điều khoản và hình phạt:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, các điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo **06 (Sáu)** tháng cải tạo không giam giữ.

Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày UBND nơi bị cáo cư trú nhận được bản án và Quyết định thi hành án. Giao bị cáo cho UBND xã Bình Phú, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam để giám sát giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường xã Bình Phú, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam trong việc giám sát giáo dục bị cáo. Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

3/ Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4/ Về quyền kháng cáo đối với Bản án: Bị cáo, những người tham gia tố tụng tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Những người tham gia tố tụng khác vắng mặt có quyền kháng cáo với thời hạn trên kể từ ngày Tòa án tổng đạt hợp lệ bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP. Đà Nẵng;
- VKSND quận Cẩm Lệ;
- Công an quận Cẩm Lệ;
- Những người tham gia tố tụng;
- Chi cục THADS quận Cẩm Lệ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Thị Hai

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA